

Bản án số: 60 /2019HSST

Ngày: 27/ 6 / 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang T

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn T

Ông Trương Quang Văn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Cương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại phòng xử án TAND thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/ 2019/ TLST- HS ngày 04 tháng 6 năm 2019, theo quyết định xét xử sơ thẩm số 82 / 2019/ QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1, Trần Văn Đ; Sinh ngày 03 tháng 4 năm 1991.

Sinh trú quán: Khối 10, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 9/12.

Con ông: Trần Văn T;

Con bà: Nguyễn Thị T

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/10/2015 bị TAND thị xã Hoàng Mai xử phạt tù về tội đánh bạc. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 30/6/2016.

Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn T; Sinh ngày 12 tháng 3 năm 1989.

Sinh trú quán: Khối 2, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trình độ văn hóa: 10/12.

Con ông: Bùi Văn S;

Con bà: Hồ Thị P;

Vợ: Ngô Thị N, Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh 2018

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 25/9/2016 bị Công an tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Văn Đ; Sinh ngày 03 tháng 9 năm 1980

Sinh trú quán: Khối 8, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do,

Trình độ văn hóa: 12/12

Con ông: Trần Văn Y;

Con bà: Đặng Thị P;

Vợ: Nguyễn Thị N; Có một con, sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/11/2006 bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc

Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 06/4/2019 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Đậu Viết T; Sinh ngày 10 tháng 7 năm 1992

Sinh trú quán: khối 18, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trình độ văn hóa: 9/12

Con ông: Đậu Viết N;

Con bà: Trần Thị X

Vợ: Nguyễn Thị L; Có hai con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/11/2015 bị Công an phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

5. Văn Đ T; Sinh ngày 03 tháng 01 năm 1967

Sinh trú quán: Khối 10, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trình độ văn hóa: 6/10

Con ông: Văn Đ M;

Con bà: Đậu Thị P;

Vợ: Đinh Thị H, Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh 1991

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

6. Đinh Văn B; Sinh ngày 08 tháng 6 năm 1991

Sinh trú quán: Khối 10, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hóa: 12/12

Con ông: Đinh Tiên H;

Con bà: Văn Thị N;

Vợ: Hồ Thị H; Có một con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

7. Cao Bá T; Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1990

Sinh trú quán: xóm Tràng Thân, xã Diễn Phúc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ

An

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 12/12

Con ông: Cao S;

Con bà: Vũ Thị T

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

8. Trần Bá H; Sinh ngày 19 tháng 9 năm 1987

Sinh trú quán: Khối 3, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Thợ cơ khí

Trình độ văn hóa: 10/12

Con ông: Trần Bá N;

Con bà: Bùi Thị T

Vợ: Trương Thị Hiền, Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

9. Vũ Xuân T; Sinh ngày 02 tháng 10 năm 1992

Sinh trú quán: Khối 11, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hóa: 12/12

Con ông: Vũ Xuân T;

Con bà: Đậu Thị T

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019 cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T: Ông Phạm Văn H,

Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ an
(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai truy tố và tài liệu có tại hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 03/4/2019, Trần Văn Đ đi đến nhà Văn Đ T, tại khối 10, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An gặp T đang ở nhà, Đ xin cho Đ và một số người đánh bạc tại nhà T thì T đồng ý. Đ gọi Bùi Văn T, Đậu Viết T, Cao Bá T, Vũ Xuân T và Trần Bá H đến nhà Văn Đ T chơi đánh bạc. Đậu Viết T, Vũ Xuân T, Bùi Văn T lần lượt đến nhà Văn Đ T rồi vào gian buồng lấy có bộ bài Túlokhơ 52 quân có sẵn trong phòng, đánh bài tiến lên Miền Nam, mỗi ván sát phạt 20.000 đồng. Đánh được một lúc T nghỉ đi về nhà, sau đó lần lượt có Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D đến nhà Văn Đ T. Lúc này T và Đ rủ mọi người chuyển sang đánh xóc đĩa. Đ nói với Văn Đ T lấy bát và đĩa để sử dụng đánh bạc thì T lấy 01 chiếc đĩa, 02 chiếc bát trên bàn thờ xuống đưa cho Đ. Đ lấy vỏ bao thuốc lá cắt 04 quân xúc xắc hình tròn có 01 mặt màu trắng và 01 mặt màu vàng rồi đánh bạc với nhau bằng hình thức xóc đĩa. Lúc đầu T là người cầm cái, sau đó Đ là người cầm cái. Hình thức đánh

bạc và mức độ sát phạt được quy định như sau: Người cầm cái bỏ 04 quân xúc xắc vào đĩa và úp bát lại và xóc, sau đó đặt bộ bát đĩa xuống chiếu bạc cho những người tham gia đánh bạc đặt một số tiền nhất định tùy theo mỗi người, mức sát phạt từ 50.000 đ đến 500.000 đ. Sau khi những người tham gia đánh bạc đặt tiền cược xong, người cầm cái mở bát cho những người tham gia đánh bạc xem nếu bốn quân xúc xắc cùng sấp, cùng ngửa hoặc có hai quân sấp và hai quân ngửa thì gọi là “chẵn” thì những người đặt tiền bên chẵn thắng còn những người đặt bên lẻ thua. Nếu bốn quân xúc xắc mà có 3 quân sấp, một quân ngửa hoặc ngược lại thì gọi là “lẻ” thì những người đặt tiền bên lẻ thắng còn người đặt tiền bên chẵn thua. Những người thắng sẽ được người cầm cái trả tiền bằng số tiền đã cược, còn nếu thua thì người cầm cái lấy số tiền của những người đã đặt cược. Trong lúc đánh bạc Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Cao Bá T, Bùi Văn T và Trần Bá H mỗi người góp 200.000 đồng đưa cho T để mua thuốc, nước và tiền mượn nhà để đánh bạc. Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D đánh bạc được một lúc thì Vũ Xuân T quay lại cùng tham gia đánh xóc đĩa. Các bị cáo đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì thấy Công an vào kiểm tra nên đã vớt chiếc đĩa ra bên ngoài, đồng thời cất toàn bộ tiền vào túi quần, áo trên người. Tổ công tác Công an thị xã Hoàng Mai tiến hành kiểm tra phòng các đội tượng đánh bạc thu giữ 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân, 01 chiếc đĩa bị vỡ thành nhiều mảnh, 02 chiếc bát sứ màu trắng và 04 quân xúc sắc hình tròn, có hai mặt màu trắng và mặt màu vàng, thu giữ Trần Bá H 2.100.000 đ, Đậu Viết T 3.500.000 đ, Trần Văn D 8.600.000 đ, Vũ Xuân T 1.020.000 đ, Bùi Văn T 4.500.000 đ, Trần Văn Đ 8.300.000 đ, Đinh Văn B 6.100.000 đ và Cao Bá T 500.000 đ.

Quá trình điều tra xác định được tổng số tiền các bị cáo Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D và Vũ Xuân T sử dụng vào đánh bạc là 14.300.000 đ. Cụ thể từng bị cáo sử dụng tiền đánh bạc Trần Bá H 1.400.000 đ, Đậu Viết T 3.800.000 đ, Trần Văn D 2.000.000 đ, Vũ Xuân T 1.100.000 đ, Bùi Văn T 3.000.000 đ, Trần Văn Đ 1.000.000 đ, Đinh Văn B 1.000.000 đ, Cao Bá T 1.000.000 đ.

Ngày 15/5/2019 Văn Đ T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai giao nộp số tiền 1.000.000 đ, trong đó có 240.000 đ là tiền mua nước và thuốc lá, còn lại 760.000 đ là tiền do Đậu Viết T thu của những người đánh bạc đưa cho Văn Đ T.

Cáo trạng số 62 ngày 06/ 6/ 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố các bị cáo Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D, Vũ Xuân T và Văn Đ T về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố, phân tích, đánh giá tính chất vụ án, nhân thân, T tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố cáo bị cáo Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D, Vũ Xuân T và Văn Đ T phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 điều 51, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ từ 6 đến 9 tháng tù, không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm s, i, p khoản 1 điều 51, điều 36, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập của bị cáo T.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 36, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Các bị cáo Văn Đ T, Trần Văn D từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập của T và D mỗi bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ mỗi tháng từ 1.000.000đ đến 1.200.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 54, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Đậu Đ T từ 3 đến 6 tháng tù. không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, điều 51, điều 35, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Các bị cáo Đinh Văn B, Cao Bá T, Trần Bá H và Vũ Xuân T mỗi bị cáo từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng : Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 14.020.000 đ tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc và 760.000 đồng tiền bị cáo T thu lợi từ việc cho các bị cáo đánh bạc tại nhà

Trả lại cho các bị cáo số tiền bị thu giữ không sử dụng vào việc đánh bạc hay do đánh bạc mà có Đ 8.000.000đ, T 1.500.000đ, B 5.000.000đ, D 6.100.000đ, T 240.000đ.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đĩa bị vỡ, 02 chiếc bát sứ, 04 quân xúc sắc, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân,

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT thu giữ của Trần Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng thu giữ của Trần Bá H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím than thu giữ của Vũ Xuân T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh của Cao Bá T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J7 màu trắng bạc của Bùi Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen thu giữ của Đậu Viết T;

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ ăn năn hối hận và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn T thống nhất tội danh, nhân thân, các T tiết giảm nhẹ như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Người bào chữa trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo T khó khăn, thuộc hộ nghèo, bị cáo là người khuyết tật bị cụt chân bên phải. Nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hoặc ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, lời khai của các bị cáo có tại hồ sơ vụ án về thời gian, diễn biến nội dung sự việc. Có căn cứ kết luận vào khoảng từ 13 giờ 20 phút đến 16 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 4 năm 2019, tại nhà ở của Văn Đ T khối 10, phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Các bị cáo Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D và Vũ Xuân T đã cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền, với hình thức đánh bài xóc đĩa thì bị Tổ công tác Công an thị xã Hoàng Mai kiểm tra phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ tại chiếu bạc một bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc đĩa màu trắng đã bị vỡ thành nhiều mảnh, 02 chiếc bát sứ màu trắng và 04 quân xúc sắc được cất từ võ bao thuốc lá. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc qua đầu tranh tại phiên tòa có căn cứ xác định là 14.020.000 đ.

Các bị cáo Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D và Vũ Xuân T đều nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nH vẫn cố T thực hiện.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D và Vũ Xuân T có căn cứ kết luận phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật.

Đối với Văn Đ T không trực tiếp tham gia đánh bạc, nH đã cho Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D và Vũ Xuân T đánh bạc tại nhà mình quản lý nên Văn Đ T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức.

[3]. Vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, ít nghiêm trọng, hành vi đánh bạc của các bị cáo là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, thường dẫn đến các hành vi nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, giết người cướp của, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn, ảnh hưởng đến cuộc sống lành mạnh trong cộng đồng dân cư, dư luận xã hội đang bất B lên án.

[4]. Vai trò của các bị cáo trong vụ án này, Trần Văn Đ là người có hành vi nguy hiểm hơn, khởi xướng, gọi điện chho các bị cáo đến nhà Văn Đ T và chuẩn bị bài để đánh bạc. Nhân thân bị cáo năm 2015 đã bị Tòa án thị xã Hoàng Mai xử phạt 3 tháng tù về tội đánh bạc chấp hành xong hình phạt ngày 30/6/2016, không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân làm ăn lương thiện nay tiếp tục vi phạm nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội không có T tiết tăng nặng có T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên chỉ cần cách ly ngoài xã hội một thời gian mức như Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo. Điều kiện hoàn cảnh bị cáo Đ khó khăn nên không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Văn Đ T tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc NH đã để cho các bị cáo đánh bạc tại nhà mình để thu tiền, đồng phạm với vai trò giúp sức, mức độ hành vi nguy hiểm sau Trần Văn Đ, nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo Văn Đ T, nhân thân từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo phạm tội không có T tiết tăng nặng, có nhiều T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; năm 2013 có công cứu giúp nhiều người bị nạn; bố mẹ đẻ bị cáo là người có công với cách mạng, được quy định tại điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo T có nơi ở địa chỉ rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải cách ly ngoài xã hội, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương và khấu trừ thu nhập mức như Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo.

Đối với các bị cáo Bùi Văn T, Trần Văn D, tuy mức độ hành vi ít nguy hiểm hơn Trần Văn Đ, Văn Đ T NH nhân thân bị cáo T năm 2016, bị cáo D năm 2006 đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nay tiếp tục vi phạm. Các bị cáo phạm tội không có T tiết tăng nặng, có T tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải được quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Bùi Văn T có thêm T tiết giảm nhẹ là người khuyết tật bị cụt chân bên phải, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo có nơi ở địa chỉ rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải cách ly ngoài xã hội, cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương và khấu trừ thu nhập của bị cáo D mức như Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục các bị cáo. Đối với bị cáo Bùi Văn T điều kiện hoàn cảnh khó khăn, là hộ nghèo nên không khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Đối với bị cáo Đậu Viết T nhân thân năm 2015 bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nay tiếp tục vi phạm, mức độ hành vi như Bùi Văn T, ít nguy hiểm hơn Trần Văn Đ và Văn Đ T. Bị cáo phạm tội không có T tiết tăng nặng, có nhiều T tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bố đẻ là thương binh được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nơi ở địa chỉ rõ ràng. điều kiện hoàn cảnh bị cáo bố đẻ mới mất, mẹ đẻ già yếu đang do bị cáo chịu trách nhiệm nuôi dưỡng. Vì vậy không cần thiết phải cách ly ngoài xã hội, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương và khấu trừ thu nhập mức như bị cáo D và T là phù hợp tin chắc cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Trừ cho các bị cáo Bùi Văn T, Văn Đ T và Đậu Đ T mỗi bị cáo 6 ngày bị tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo Trần Văn D 3 ngày bị tạm giữ bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ.

Đối với các bị cáo Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H và Vũ Xuân T mức độ hành vi ít nguy hiểm hơn Đậu Viết T, Bùi Văn T, Trần Văn D. Nhân thân các bị cáo từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự, phạm tội không có T tiết tăng nặng có nhiều T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; được quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 BLHS. Nên

chỉ cần xử lý phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo mức như kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp

[5]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ nhận định trên, số tiền 14.020.000 đ thu của các bị cáo là số tiền các bị cáo đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền bị cáo T nạp lại 1000.000đ, trong đó có 760.000đ do các bị cáo đưa cho T tiền mượn nhà đánh bạc, đây là khoản thu lợi bất chính nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Còn lại 240.000đ các bị cáo trả cho T tiền mua nước tại quán của Văn Đ T không phải được hưởng lợi bất chính nên trả lại cho bị cáo T.

Quá trình điều tra thu giữ 01 chiếc đĩa bị vỡ, 02 chiếc bát sứ, 04 quân xúc sắc, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho các bị cáo số tiền bị thu giữ không dùng vào việc đánh bạc hay do đánh bạc mà có gồm Đ 8.000.000đ, T 1.500.000đ, B 5.000.000đ, D 6.100.000đ và T 240.000đ.

Khi khám xét, cơ quan Công an có thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT của Trần Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng của Trần Bá H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím than của Vũ Xuân T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh của Cao Bá T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J7 màu trắng bạc của Bùi Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen của Đậu Viết T; các bị cáo sử dụng liên lạc đến đánh bạc nên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà Nước.

Khi khám xét cơ quan Công An thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của Văn Đ T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, 01 ô tô nhãn hiệu Grand i10, BKS: 37A-474.84 của Đinh Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đen của Trần Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy note 8 màu xanh thu giữ của Trần Bá H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng bạc của Vũ Xuân T, quá trình điều tra chứng minh các bị cáo không dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai đã trả lại cho các bị cáo là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn Đ, Vũ Xuân T và Văn Đ T phạm tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 điều 51, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án nH được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 09/4/2019, không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ: Khoản 1 điều 321, điểm s, i, p khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 36, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Trừ cho bị cáo T 6 (sáu) ngày bị tạm giữ bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Căn cứ : Khoản 1 điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 36, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Các bị cáo Văn Đ T và Đậu Viết T mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập đối với Văn Đ T và Đậu Viết T mỗi bị cáo mỗi tháng 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng) trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung công quỹ Nhà nước. Trừ cho các bị cáo T và T mỗi bị cáo 6 (sáu) ngày bị tạm giữ bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Căn cứ : Khoản 1 điều 321, điểm s, i khoản 1 điều 51, điều 36, điều 58 BLHS.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn D 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập đối với bị cáo mỗi tháng 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng) trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung công quỹ Nhà nước. Trừ cho bị cáo D 3 (ba) ngày bị tạm giữ bằng 9 (chín) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo Đậu Viết T, Bùi Văn T, Trần Văn D và Văn Đ T tính từ ngày phòùng M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ an nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Đậu Viết T, Bùi Văn T, Trần Văn D, Văn Đ T cho chính quyền địa phương phường M, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ an nơi các bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ : Khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 35, điều 58 BLHS.

Xử phạt: Các bị cáo Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H và Vũ Xuân T mỗi bị cáo 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, khoản tiền phạt để sung công quỹ Nhà Nước bị cáo chưa thi hành, hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về vật chứng : Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 14.020.000đ đồng (Mười bốn triệu không trăm hai mươi ngàn đồng) tiền các bị cáo dùng đánh bạc và 760.000đ (bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính do bị cáo T nạp lại.

Trả lại cho Đ 8.000.000đ (tám triệu đồng), T 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng), B 5.000.000đ (năm triệu đồng), D 6.100.000đ (sáu triệu một trăm ngàn đồng), T 240.000đ (hai trăm bốn mươi ngàn đồng) nH tạm giữ để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí, tiền khấu trừ thu nhập và tiền xử phạt.

(Số tiền thu giữ của các bị cáo đã được nộp vào tài khoản của Công an thị xã Hoàng Mai số 3949.0.9068613.00000 tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hoàng Mai theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày ngày 06/6/2019).

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đĩa bị vỡ, 02 chiếc bát sứ, 04 quân xúc sắc, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân,

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT thu giữ của Trần Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vertu màu vàng thu giữ của Trần Bá H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu tím than thu giữ của Vũ Xuân T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh của Cao Bá T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J7 màu trắng bạc của Bùi Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen thu giữ của Đậu Viết T;

(T trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an với chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai ngày 06/ 6/ 2019).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Các bị cáo Trần Văn Đ, Đậu Viết T, Bùi Văn T, Cao Bá T, Đinh Văn B, Trần Bá H, Trần Văn D, Vũ Xuân T và Văn Đ T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo
- VKSHM, VKST
- THAHS
- CAHM
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Quang T